

# 전단기작업 안전수칙

KOREA

한국어

1. 작업시작 전에 반드시 기계의 이상유무 및 안전장치 상태를 확인하고 작업에 임한다.
2. 작업 중에는 지정된 보호구(안전화, 귀마개 등)를 착용하여야 한다.
3. 자기담당 기계 이외의 기계는 움직이거나 스위치를 동작하지 않는다.
4. 기계를 청소할 때는 반드시 기계를 정지시킨 다음 청소용구를 사용한다.
5. 자기 힘에 겨운 재료 및 부품을 무리하게 다루지 않도록 하며 무거운 물건은 운반구 또는 기계를 사용한다.
6. 금형설치 및 해체 시에는 반드시 안전블록을 사용하며 지정된 공구를 사용하도록 한다.
7. 작업중 흡연을 금하며 휴식시간 중 흡연은 지정된 흡연장소에서 한다.
8. 작업장 주변의 재료 및 부품은 안전한 상태로 적치되었나 수시로 점검하며 작업 후 정리정돈 및 청소를 깨끗이 한다.

# Safety Rules on Shearing Machine Work

ENGLISH

영어

1. Make sure to check for any problem and safety device of machine before beginning to work.
2. Make sure to wear the designated protective device (safety shoes, ear cover and others) during the work.
3. Do not move the machine other than the machine assigned or start the switch.
4. When cleaning the machine, make sure to stop the machine and use the following cleaning tools.
5. Do not use the materials and parts beyond the control and transportation equipment or machine has to be used to carry heavy objects.
6. When installing or disassembling the metal molds, make sure to use the safety block and use the designated tools.
7. While working, smoking is banned and smoking during break time is allowed only in designated smoking area.
8. Check if the materials and parts around the work place are set in safe condition from time to time, and make sure to clean and reset the area after completing the work.

# Meeting for the foreign workers

## NGUYÊN TẮC AN TOÀN KHI LÀM VIỆC VỚI MÁY CẮT

### Tiếng Việt

베트남어

1. Trước khi làm việc phải kiểm tra máy móc và tình trạng của các thiết bị an toàn.
2. Trong khi làm việc, phải dùng dụng cụ bảo hộ đã chỉ định (mũ bảo hiểm, dụng cụ bảo vệ tránh tiếng ồn v.v)
3. Không được di chuyển, vận hành máy móc không do mình đảm nhiệm
4. Khi vệ sinh máy, phải cho dừng máy sau đó mới dùng dụng cụ để vệ sinh
5. Không được dùng vật liệu nặng hoặc dùng sức mạnh để tác động vào máy móc, phải sử dụng máy móc hoặc dụng cụ vận chuyển để vận chuyển đồ vật nặng
6. Khi lắp hoặc tháo khuôn, nhất thiết phải sử dụng bộ an toàn và sử dụng các dụng cụ được chỉ định
7. Không được hút thuốc lá trong khi làm việc, chỉ hút thuốc lá trong giờ giải lao tại nơi quy định.
8. Phải sắp xếp nguyên liệu và phụ tùng xung quanh nơi làm việc thật an toàn.

## ระเบียบความปลอดภัยการใช้เครื่องตัดเหล็ก

### ภาษาไทย

태국어

1. ก่อนเริ่มงาน ควรทำการตรวจสอบสภาพเครื่องและตรวจดูว่ามีความผิดปกติของเครื่องหรือไม่
2. ระหว่างทำงานต้องใช้อุปกรณ์นิรภัยตามที่กำหนด (รองเท้านิรภัย, ที่ปิดหู เป็นต้น)
3. ห้ามเปิดเครื่องหรือสวิตซ์เอง ยกเว้นเจ้าหน้าที่ควบคุมเครื่องเท่านั้น
4. การทำความสะอาดจะต้องทำการหยุดการทำงานของเครื่องก่อน แล้วทำความสะอาด
5. ในการยกของควรรใช้เครื่องหรือเครื่องย้ายของหนัก เพื่อไม่ให้ของหรืออุปกรณ์ที่หนักตกหล่น เนื่องจากรับน้ำหนักไม่ไหว
6. ควรใช้อุปกรณ์ที่กำหนดไว้ เพื่อความปลอดภัยในการแก้ไขหรือการติดตั้งเครื่อง
7. ห้ามสูบบุหรี่ระหว่างทำงาน ให้สูบบุหรี่ในที่สูบบุหรี่ตามที่กำหนดไว้ระหว่างเวลาพัก
8. ทำการตรวจสอบอุปกรณ์และอะไหล่รอบๆสถานที่ทำงานเสมอ หลังทำงานเสร็จ ควรทำความสะอาดและจัดเรียงให้เรียบร้อย